TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HS-PT
Ngày: 26 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tuấn**.

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Việt Trung**;

Ông **Mai Văn Hùng Cường**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thu Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Trương Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Trương Văn S, sinh ngày: 02/3/1989, tại tỉnh Sóc Trăng;

- Hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng;

- Chỗ ở: Nhà trọ khu phố S, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

- Con ông Trương Huy H và bà Cao Thị T;

- Chưa có vợ con;

- Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

- Bị tạm giữ từ ngày 20/12/2022, tạm giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay;

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại, 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 20/12/2022, Trương Văn S đi bộ trên đường L, phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade FI, màu đỏ - đen, biển số 63B3-369.29 của anh Nguyễn Ngọc H đang dựng trước cửa địa chỉ số H, đường L, phường N, thành phố M có gắn chìa khóa nên S nảy sinh ý định trộm xe bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. S liền lén lút mở khóa khởi động xe mô tô, điều khiển đi đến Thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ. Khi đến đoạn thuộc thị trấn B, tỉnh Long an thì S bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 52 ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: Xe mô tô biển số 63B3-369.29 trị giá 16.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade FI, màu đỏ - đen, biển số 63B3-369.29, số khung 4618EY377839, số máy F46E-5077860.

- 01 áo thun ngắn tay cổ tròn màu xanh đậm có dòng chữ EAGLE; 01 quần lửng bằng vải màu tím nhạt (S mặc khi thực hiện hành vi trộm xe mô tô).

- Thu giữ dữ liệu điện tử: Hình ảnh trích xuất từ camera ghi nhận hình ảnh về đối tượng trộm cắp tài sản ngày 20/12/2022 tại trước cửa địa chỉ số H, đường L, phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Lưu 01 đĩa DVD chuyển trong hồ sơ vụ án).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 20/12/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 05 tháng 5 năm 2023, bị cáo Trương Văn S có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo Trương Văn S khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua lời khai nhận của bị cáo Trương Văn S tại phiên tòa phúc thẩm, đối chiếu các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 16 giờ 55 phút ngày 20/12/2022, bị cáo S đã lén lút chiếm đoạt nhãn hiệu Honda Airblado FI biển số 63B3-369.29, trị giá 16.500.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc H đang dựng trước cửa nhà số H, đường L, phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Vì thế, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Nhận thấy, về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Thế nhưng, chỉ vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[2.1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc là cần thiết, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng chống tội phạm chung cho xã hội.

[2.2] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét. Vì thế, xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[2.3] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Văn S; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Trương Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn S 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

3. Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND thành phố M;
- VKSND thành phố M;
- Công an thành phố M;
- THADS thành phố M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Xuân Tuấn